

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN D
TỈNH H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2023/HNGĐ-ST
Ngày 14 - 3 - 2023
V/v: Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D, TỈNH H

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Kim Vinh
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hùng Cường
Bà Trần Thị Hoa
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trịnh Đình Vân Hiền – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh - tỉnh H.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D tham gia phiên tòa: Ông Bùi Nguyên Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện D xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 293/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2022 về việc “Yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2023/QĐXX-ST ngày 22/02/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Võ N - sinh năm 1973
Địa chỉ: thôn Tây 3, xã Diên Sơn, huyện D, tỉnh H.
Có mặt tại phiên tòa.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Mỹ L - sinh năm 1981
HKTT: thôn Tây 3, xã Diên Sơn, huyện D, tỉnh H.
Địa chỉ liên lạc: thôn 2, xã L, huyện D, tỉnh H.
Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện ngày 03/8/2022, bản tự khai ngày 23/11/2022 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Võ N trình bày: anh và chị Nguyễn Thị Mỹ L được Tòa án nhân dân huyện D giải quyết ly hôn theo bản án số 12/2022/HNGĐ-ST ngày 27/4/2022, giữa anh và chị Lê; về con chung: anh là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cháu Võ Ngọc T- sinh ngày 03/11/2008; chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cháu Võ Quốc Đ- sinh ngày 29/10/2002. Anh và chị L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Sau khi ly hôn, anh và chị L cùng 02 con vẫn sinh sống cùng chung nhà với nhau tại thôn Tây 3 - xã Diên Sơn - huyện D - tỉnh H, cháu Đ là trẻ bị khuyết tật, cần có người bên cạnh, nhưng chị L đi làm thường xuyên vắng nhà, không có trách nhiệm, quan tâm, chăm sóc cháu Đ, trong mọi sinh hoạt từ việc

ăn uống, các chi phí khác, đều do anh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đ, nên chị L không thể chăm sóc tốt cho cháu Đ. Ngày 22/12/2022, chị L và cháu Đ về bên ngoại sinh sống từ đó cho đến nay. Hiện tại, anh có công việc ổn định, mức thu nhập đảm bảo cuộc sống của cháu Đ. Nay anh yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn với chị L, anh xin được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Võ Quốc Đ (sinh ngày 29/10/2002), không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con.

- Tại bản tự khai ngày 23/11/2022 và quá trình giải quyết vụ án, bị đơn chị Nguyễn Thị Mỹ L trình bày: thống nhất với phần trình bày của anh Võ N về con chung (theo bản án số 12/2022/HNGĐ-ST ngày 27/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện D). Sau khi ly hôn, chị và anh N cùng 02 con vẫn sinh sống cùng chung nhà với nhau tại thôn Tây 3 - xã S - huyện D - tỉnh H, để tạo sự gắn bó, yêu thương cho các con. Trong khoảng thời gian ở chung một nhà, chị là người trực tiếp chăm sóc, đảm bảo cuộc sống cho cháu Đ. Tuy cháu Đ bị khuyết tật, nhưng mọi sinh hoạt trong cuộc sống như tắm rửa, vệ sinh cá nhân cháu Đ đều tự mình làm được, anh N có đôi khi tự nguyện nấu cơm cho cả nhà cùng ăn, việc anh N cho rằng chị không có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đ là không đúng. Anh N yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn, chị không đồng ý vì chị đảm bảo cuộc sống đầy đủ cho cháu Đ.

Tại phiên tòa, nguyên đơn anh Võ N vẫn giữ nguyên yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn với chị Nguyễn Thị L; được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Võ Quốc Đ (sinh ngày 29/10/2002), không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con.

Bị đơn chị Nguyễn Thị L không đồng ý với yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của nguyên đơn anh Võ N, vì chị luôn có trách nhiệm, cũng như đảm bảo việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D – tỉnh H phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn, bị đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ trình tự thủ tục tố tụng. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn anh Võ N. Về án phí: anh N phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẠNG ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. *Về thủ tục tố tụng*: Theo đơn khởi kiện, anh Võ N yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung là yêu cầu giao cháu Võ Quốc Đ cho anh N nuôi dưỡng và không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con chung. Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ pháp luật về “Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn”.

[2]. *Về nội dung*: Theo Bản án số 12/2022/HNGĐ-ST ngày 27/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện D, về con chung: anh N là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cháu Võ Ngọc T - sinh ngày 03/11/2008; chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cháu Võ Quốc Đ - sinh ngày 29/10/2002. Anh N

và chị L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Sau khi chị L và anh N ly hôn thì anh chị cùng 02 con vẫn sinh sống cùng chung nhà với nhau, để tạo sự gắn bó và yêu thương cho các con chung. Anh N và chị L đều xác nhận cháu Đ bị khuyết tật về trí tuệ, nhưng có thể tự mình vệ sinh cá nhân, ăn uống, đi lại trong sinh hoạt hằng ngày, không nhất thiết phải có sự hỗ trợ tức trực từ người khác và được nhận trợ cấp hàng tháng của Nhà nước đối với người bị khuyết tật. Tại phiên tòa, anh N yêu cầu giao cháu Đ cho anh N trực tiếp nuôi dưỡng, vì chị L không có trách nhiệm, quan tâm, chăm sóc đến cháu Đ, trong mọi sinh hoạt từ việc ăn uống, các chi phí khác, đều do anh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đ. Chị L cho rằng cháu Đ bị khuyết tật, từ nhỏ cho đến nay chị là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho cháu Đ. Hiện cháu Đ khỏe mạnh và chị đảm bảo mọi mặt trong cuộc sống đối với cháu Đ.

Qua xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Diên Sơn, nơi cháu Đ sinh sống cho thấy: Cháu Đ là người bị khuyết tật về trí tuệ, không lao động được, thuộc đối tượng được nhận bảo trợ xã hội mỗi tháng 540.000 đồng (theo giấy xác nhận khuyết tật số hiệu 56/22663/0089 do Ủy ban nhân dân xã Diên Sơn – huyện cấp ngày 16/9/2013) và đang được cha mẹ cháu nuôi dưỡng, chăm sóc. Chị L đã thực hiện tốt việc trực tiếp, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Đ. Chị L có công việc ổn định, đảm bảo được điều kiện nuôi dưỡng cho cháu Đ và hiện cháu Đ đang sinh sống cùng với chị L (BL32, 33, 34a). Căn cứ kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Diên Sơn, không có cơ sở xác định chị L không nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Đ như anh N trình bày. Do đó, không có ăn cứ thay đổi người nuôi con theo yêu cầu khởi kiện của anh N. Việc giao con cho người nào trực tiếp nuôi dưỡng đều xuất phát từ quyền lợi của trẻ em, để đảm bảo sự ổn định phát triển tâm sinh lý, ổn định cuộc sống của cháu Đ, nên tiếp tục giao cháu Đ cho chị L nuôi dưỡng là phù hợp.

[2]. *Về án phí*: Anh N phải nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ vào các Điều 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, Lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1]. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Võ N về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

Giao cho chị L được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Võ Quốc Đ (sinh ngày 29/10/2002). Chấp nhận sự tự nguyện của chị L không yêu cầu anh N đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung. Anh N được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết chị L, anh N đều có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung cũng như cấp dưỡng nuôi con chung.

[2]. *Về án phí*: anh Võ N phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh N đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0008063 ngày 13/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện D - Khánh Hòa. Anh N đã nộp đủ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh H xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh H;
- VKSND huyện D;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện D;
- Ủy ban nhân dân xã S;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

Vũ Thị Kim Vinh